

BẢN TIN TUẦN 21

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

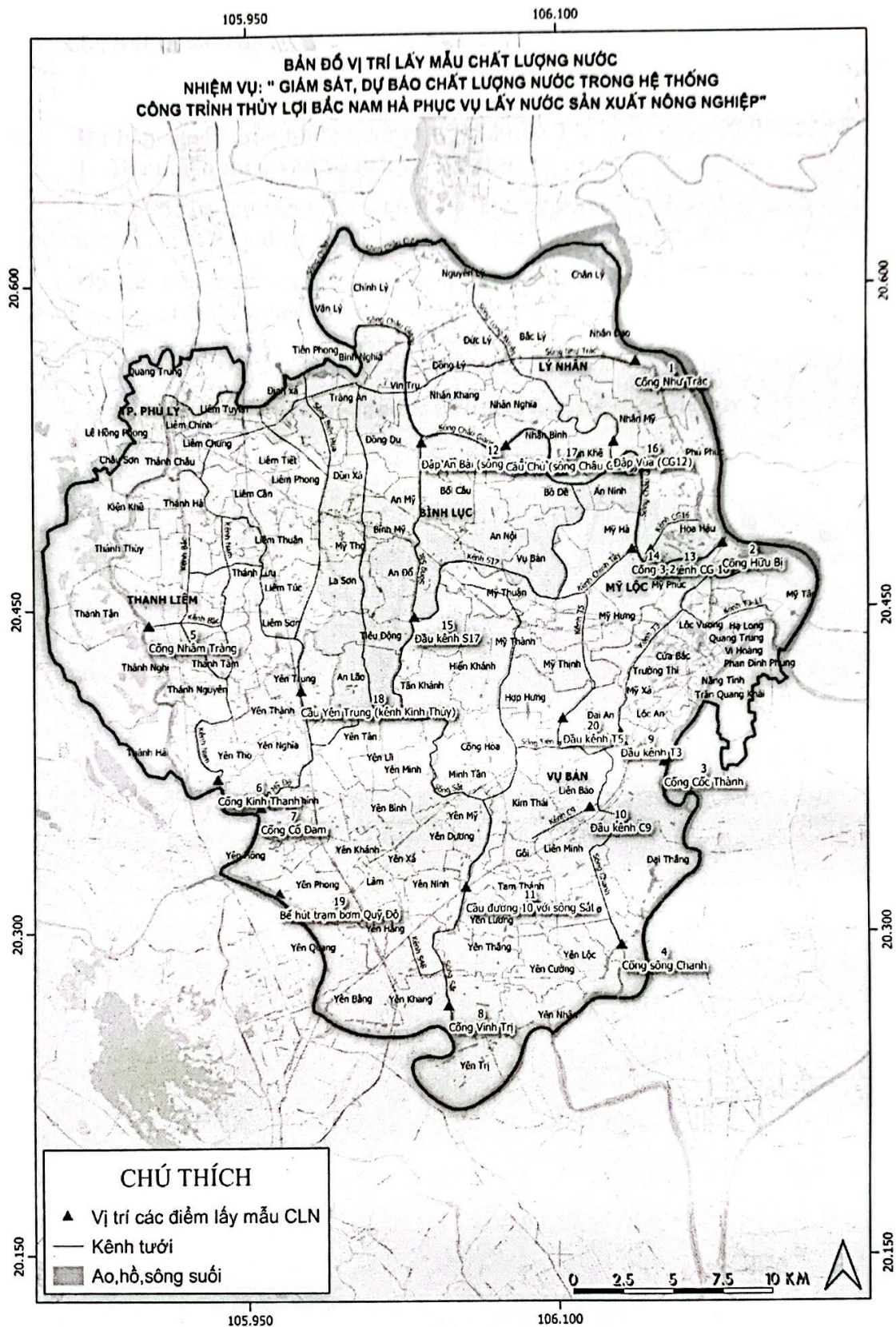
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 21/05 đến ngày 27/05/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Trảng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Trảng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025



1. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 21/05/2025 – 27/05/2025 không thực hiện giám sát

2. Kết quả đo đạc

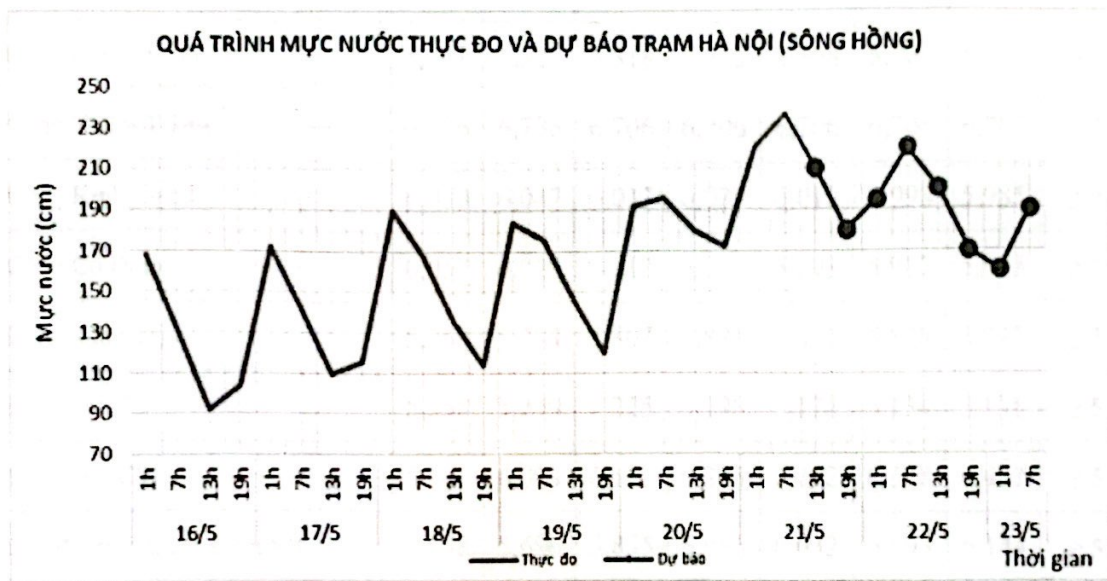
3. Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 21/05/2025 đến ngày 27/05/2025

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.

Dự báo mực nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	21/05	22/05	23/05	24/05	25/05	26/05	27/05	
Cổng Như Trác	7,184	7,184	7,184	7,184	7,184	7,184	7,184	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,481	6,517	6,567	6,620	6,672	6,719	6,758	≥ 5
Cổng Cốc Thành	6,174	6,174	6,171	6,167	6,163	6,160	6,157	≥ 5
Cổng sông Chanh	5,341	5,327	5,318	5,312	5,308	5,305	5,303	≥ 5
Cổng Nhâm Trảng	6,706	6,706	6,706	6,706	6,706	6,706	6,706	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	6,050	6,047	6,037	6,025	6,012	5,998	5,985	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	6,057	6,029	6,012	6,000	5,993	5,987	5,983	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	5,753	5,784	5,807	5,821	5,831	5,838	5,843	≥ 5
Đầu kênh T3	5,258	5,249	5,225	5,198	5,174	5,154	5,138	≥ 5
Đầu kênh C9	5,963	6,074	6,155	6,225	6,292	6,358	6,423	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,448	5,696	5,855	5,956	6,032	6,093	6,144	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,176	6,228	6,287	6,352	6,418	6,483	6,543	≥ 5
Đầu kênh CG16	4,650	4,650	4,650	4,650	4,650	4,650	4,650	≥ 5
Cổng 3-2	6,536	6,611	6,685	6,745	6,791	6,824	6,849	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	5,881	5,929	5,949	5,958	5,953	5,955	5,958	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	5,378	5,452	5,530	5,503	5,555	5,718	5,750	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,975	4,992	5,002	5,009	5,013	5,016	5,019	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	6,118	5,953	5,819	5,718	5,646	5,594	5,558	≥ 5
Đầu kênh T5	5,192	5,191	5,184	5,175	5,166	5,159	5,153	≥ 5

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	21/05	22/05	23/05	24/05	25/05	26/05	27/05
Cổng Như Trác	1,253	1,253	1,253	1,253	1,253	1,253	1,253
Cổng Hữu Bị	1,424	1,372	1,297	1,214	1,133	1,061	0,998
Cổng Cốc Thành	2,162	2,203	2,275	2,361	2,443	2,514	2,573
Cổng sông Chanh	19,091	19,373	19,541	19,648	19,719	19,768	19,801
Cổng Nhâm Trảng	3,480	3,480	3,480	3,480	3,480	3,480	3,480
Cổng Kinh Thanh	2,286	2,298	2,325	2,357	2,391	2,426	2,461
Cổng Cỏ Đam	4,340	4,370	4,392	4,409	4,423	4,435	4,445
Cổng Vĩnh Trị	15,750	15,693	15,652	15,629	15,620	15,619	15,622
Đầu kênh T3	2,547	2,903	3,424	3,978	4,484	4,911	5,257
Đầu kênh C9	2,534	2,339	2,199	2,078	1,962	1,847	1,736
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,275	2,820	2,563	2,468	2,460	2,489	2,528
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,134	2,045	1,942	1,830	1,714	1,602	1,499
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cổng 3-2	1,354	1,228	1,109	1,013	0,941	0,886	0,843
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vườa (CG12)	0,740	0,669	0,636	0,616	0,602	0,592	0,585
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,719	1,587	1,449	1,323	1,214	1,124	1,051
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,308	4,298	4,292	4,289	4,289	4,290	4,292
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	5,260	8,032	10,422	12,252	13,592	14,555	15,243
Đầu kênh T5	2,239	2,332	2,494	2,682	2,862	3,018	3,145

BOD ₅								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	21/05	22/05	23/05	24/05	25/05	26/05	27/05	
Cổng Như Trác	8,333	8,333	8,333	8,333	8,333	8,333	8,333	≤ 6
Cổng Hữu Bị	7,209	7,008	6,705	6,369	6,045	5,750	5,486	≤ 6
Cổng Cốc Thành	9,108	9,144	9,213	9,292	9,366	9,429	9,481	≤ 6
Cổng sông Chanh	10,219	10,434	10,564	10,648	10,704	10,742	10,768	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	9,760	9,760	9,760	9,760	9,760	9,760	9,760	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	9,554	9,580	9,669	9,782	9,906	10,033	10,163	≤ 6
Cổng Cổ Đàm	7,594	7,506	7,483	7,484	7,496	7,516	7,540	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	8,374	8,267	8,156	8,070	8,013	7,975	7,946	≤ 6
Đầu kênh T3	8,447	8,779	9,261	9,758	10,204	10,580	10,889	≤ 6
Đầu kênh C9	11,676	10,967	10,441	9,973	9,513	9,054	8,604	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	14,703	13,429	12,464	11,856	11,432	11,110	10,851	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	10,234	9,885	9,472	9,014	8,545	8,089	7,663	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cổng 3-2	9,926	9,404	8,907	8,524	8,231	7,996	7,801	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	14,340	14,124	13,996	13,874	13,770	13,686	13,619	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,512	8,968	8,396	7,874	7,429	7,055	6,743	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	16,690	16,757	16,791	16,820	16,851	16,887	16,927	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	8,102	8,102	8,102	8,102	8,102	8,102	8,102	≤ 6
Đầu kênh T5	10,520	10,604	10,758	10,930	11,091	11,229	11,343	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	21/05	22/05	23/05	24/05	25/05	26/05	27/05
Cổng Như Trác	0,030	0,030	0,030	0,030	0,030	0,030	0,030
Cổng Hữu Bị	0,302	0,307	0,293	0,273	0,236	0,237	0,220
Cổng Cốc Thành	0,608	0,620	0,623	0,623	0,626	0,627	0,628
Cổng sông Chanh	0,474	0,474	0,473	0,473	0,476	0,476	0,476
Cổng Nhâm Trảng	0,377	0,377	0,377	0,377	0,377	0,377	0,377
Cổng Kinh Thanh	0,339	0,369	0,380	0,390	0,400	0,402	0,422
Cổng Cỏ Đam	0,692	0,693	0,700	0,707	0,704	0,720	0,728
Cổng Vĩnh Trị	0,323	0,307	0,309	0,303	0,299	0,296	0,293
Đầu kênh T3	0,334	0,370	0,383	0,393	0,600	0,608	0,603
Đầu kênh C9	0,637	0,600	0,377	0,349	0,322	0,493	0,464
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,780	0,693	0,624	0,378	0,343	0,306	0,492
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,333	0,333	0,309	0,482	0,432	0,422	0,394
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cổng 3-2	0,304	0,286	0,233	0,227	0,206	0,090	0,078
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,033	0,023	0,009	0,003	0,099	0,096	0,094
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,436	0,404	0,367	0,332	0,300	0,273	0,230
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,648	0,637	0,663	0,672	0,679	0,687	0,694
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,304	0,323	0,336	0,344	0,330	0,333	0,338
Đầu kênh T5	0,603	0,600	0,603	0,608	0,620	0,624	0,626

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Kết quả dự báo DO trong tuần đều có giá trị thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT trừ vị trí Đầu kênh CG 16 và Cầu Yên Trung.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD₅ trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

2. Dự báo chung

Dự báo mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 21 sẽ có xu hướng tiếp tục giảm so với tuần 19 và 20 do tuần 21 trên lưu vực tiếp tục có mưa giông, mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 23/05/2025 có khả năng ở mức 1,90m sẽ cải thiện cho việc lấy nước vào hệ thống.

3. Đề xuất

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cỏ Đam, Sông Chanh, Nhâm Trảng, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống. /

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Hà Nam;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Nam Định;
- Lưu phòng TN&TVQLCLN,MT.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Đào Ngọc Tuấn